

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên học phần: **Kinh tế chính trị Mác-Lênin** (*Political Economics of Marxism and Leninism*)

2. Mã số học phần: POL106

3. Phân bố thời gian học tập: 2 (2/0/4) tín chỉ

4. Trình độ đào tạo: Cao đẳng ☒ Đại học ☒

5. Đơn vị phụ trách học phần

6. Loại hình học phần:

Đại cương ☒ Cơ sở ngành ☐ Chuyên ngành ☐ Tốt nghiệp ☐

Thí nghiệm ☐ Thực hành ☐ Kiến tập/ Thực tập ☐

Đồ án môn học ☐

Bắt buộc ☒ Tự chọn ☐

7. Lần biên soạn/hiệu chỉnh thứ: 5

B. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

1. Kiến thức

Trang bị cho sinh viên tiếp cận những quan điểm về kinh tế - chính trị của chủ nghĩa Mác-Lênin. Trang bị các kiến thức cơ bản về kinh tế hàng hóa, tiền tệ; sự ra đời, tồn tại và các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa tư bản, những thành tựu và hạn chế của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

- Từ đó khẳng định tính tất yếu kinh tế của quá trình chuyển biến của các hình thái kinh tế - xã hội.
- Xác lập cơ sở lý luận cơ bản để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.
- Nhận thức đúng đắn về tương lai phát triển của xã hội loài người

2. Kỹ năng

- Hiểu đầy đủ các quy luật kinh tế, đặc biệt là kinh tế thị trường. Khẳng định tính đúng đắn của việc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

3. Thái độ

- Định hướng khoa học cho sự phấn đấu, vươn lên của sinh viên, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế.

- Giúp sinh viên giải quyết tốt các mối quan hệ xã hội

C. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung cơ bản, cốt lõi tối thiểu

Nghiên cứu lý luận kinh tế chính trị của Chủ nghĩa Mác – Lênin, bao gồm học thuyết giá trị, học thuyết giá trị thặng dư, học thuyết về Chủ nghĩa tư bản độc quyền và Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Khái quát những quy luật kinh tế cơ bản của phương thức sản xuất Tư bản chủ nghĩa từ giai đoạn hình thành đến giai đoạn phát triển cao của nó. Tính tất yếu khách quan và đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

- Công nghiệp hóa – hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và sự phát triển của khoa học công nghệ hiện nay.

2. Nội dung chi tiết học phần:

Chương 1.	Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin
1.1.	Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác-Lênin
1.2.	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin
1.2.1.	Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin
1.2.2.	Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin
1.3.	Chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin
1.3.1.	Chức năng nhận thức
1.3.2.	Chức năng tư tưởng
1.3.3.	Chức năng thực tiễn
1.3.4.	Chức năng phương pháp luận
Chương 2.	Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường
2.1.	Lý luận của C. Mác về sản xuất hàng hoá và hàng hoá
2.1.1.	Sản xuất hàng hoá
2.1.2.	Hàng hoá
2.1.3.	Tiền
2.1.4.	Dịch vụ và một số hàng hoá đặc biệt
2.2.	Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường
2.2.1.	Thị trường
2.2.2.	Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường
Chương 3.	Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường

3.1.	Lý luận của C. Mác về giá trị thặng dư
3.1.1	Nguồn gốc của giá trị thặng dư
3.1.2.	Bản chất của giá trị thặng dư
3.1.3.	Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa
3.2.	Tích lũy tư bản
3.2.1	Bản chất của tích lũy tư bản
3.2.2.	Những nhân tố góp phần làm tăng quy mô tích lũy
3.2.3.	Một số hệ quả của tích lũy tư bản
3.3.	Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường
3.3.1.	Lợi nhuận
3.3.2.	Lợi tức
3.3.3.	Địa tô
Chương 4	Cạnh tranh và độc quyền trong kinh tế thị trường
4.1.	Quan hệ giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường
4.1.1.	Khái niệm và điều kiện của cạnh tranh
4.1.2.	Phân loại cạnh tranh
4.2.	Độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường
4.2.1.	Lý luận của V.I.Lênin về độc quyền trong nền kinh tế thị trường
4.2.2.	Lý luận của V.I.Lênin về chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước
4.3.	Hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa
Chương 5	Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam
5.1.	Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
5.1.1	Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
5.1.2.	Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
5.1.3.	Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
5.2.	Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
5.2.1.	Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

5.2.2.	Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
5.3.	Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam
5.3.1.	Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế
5.3.2.	Vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hoà các quan hệ lợi ích
Chương 6	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam
6.1.	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam
6.1.1.	Khái quát cách mạng công nghiệp và Công nghiệp hoá
6.1.2.	Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam
6.1.3	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư
6.2.	Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam
6.2.1	Khái niệm và nội dung hội nhập kinh tế quốc tế
6.2.2.	Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến sự phát triển của Việt Nam
6.2.3.	Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam

D. PHÂN BỐ THỜI LƯỢNG DẠY – HỌC, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phân bố số tiết học tập:

Tt	Loại hình học tập	Số tiết
1	Lý thuyết trên lớp, phòng thí nghiệm/thực hành <i>(có giảng viên)</i>	30
2	Rèn kỹ năng trên lớp, phòng thí nghiệm/thực hành <i>(có giảng viên hướng dẫn)</i>	0
3	Tự học ngoài lớp <i>(theo nội dung được giảng viên yêu cầu)</i>	60
4	Tự nghiên cứu và viết báo cáo <i>(không có giảng viên)</i>	0

2. Tỉ trọng kiểm tra đánh giá chung tối thiểu, hình thức đánh giá:

Tt	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Tham gia đầy đủ các tiết học	10%
2	Điểm kiểm tra thường xuyên	Tham gia tất cả các lần kiểm tra	10%
3	Điểm thuyết trình	- Thực hiện theo nhóm - Được nhóm xác nhận có tham gia	10%
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Tự luận, được tham khảo tài liệu.	10%
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Sinh viên viết tiểu luận	60%

E. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Đối với giảng viên:

- Về trình độ tối thiểu: Thạc sĩ
- Chuyên ngành tốt nghiệp: Triết học, Kinh tế chính trị học.
- Các yêu cầu thêm về kiến thức chuyên sâu, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp: Phương pháp dạy học Đại học.

2. Đối với người học:

Các học phần tiên quyết: Triết học Mác – Lênin

Các học phần học trước: Triết học Mác – Lênin

3. Tài liệu tham khảo:

- ***Giáo trình chính***: Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin* (giáo trình tập huấn năm 2019)

Tài liệu tham khảo:

[1]. Tài liệu học tập: *Kinh tế chính trị Mác – Lênin* do do Tổ bộ môn Chủ nghĩa Mác – Lênin, khoa Chính trị - Luật biên soạn (chờ phát hành)

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014.

[3] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác – Lênin, *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

**TRƯỞNG KHOA
KHOA XÃ HỘI – TRUYỀN THÔNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**